

**Bản án số: 113/2019/HS-ST
Ngày 24/9/2019**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quynh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền và ông Nguyễn Văn Hạ.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Phụng - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2019/QĐXXST-HS ngày 09/9/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Xuân C; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 23/02/1985, tại Cẩm Phả, Quảng Ninh; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ B, khu 6, phường Cẩm Phả, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân Công ty cổ phần than C; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ (đã chết), bố dượng: Đinh Công H (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T; Vợ: Đậu Thị Thu T và 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú ngày 03/01/2019, được áp dụng biện pháp ngăn chặn từ “Cấm đi khỏi nơi cư trú”- Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

- Anh Nguyễn Duy H, sinh năm: 1988; Trú tại: Tổ M, khu C3, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:* Anh Vũ Văn D, chị Trịnh Thị H, anh Nguyễn Hữu C, anh Nguyễn Thanh T, anh Ngô Văn L – Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Xuân C và anh Nguyễn Duy H cùng là công nhân tại phân xưởng vận tải C, Công ty cổ phần than C, trong ca làm việc anh Ngô Văn L – là phó quản đốc phân xưởng vận tải C đã nói với C về việc anh L phát hiện H có hành vi sang chiết dầu trái quy định của Công ty, H còn có thái độ đe dọa, thách thức

anh L nên sau khi hết ca làm việc ngày 21/9/2018 (ca 2), để đảm bảo an toàn cho anh L nên C đã đưa anh L về rồi C quay lại quán chè xít tại khu vực tại khu vực tổ BA, khu HB, phường C, thành phố C để ngồi uống nước. Tại đây, C gặp L, T, H (không rõ lai lịch địa chỉ), ngồi ở đây từ trước, khi đó C nhận được tin nhắn từ số điện thoại +84796467847 với nội dung: “Thichs lam anh hung a cos hom cho ăn chonj đit xe tao nhé báo ca thang Lap đi maj cứu cho thằng bình nhát xua xe dc kg”, C nghĩ H đã dùng số điện thoại này nhắn tin cho mình nên đã gọi lại cho H để hỏi về nội dung trên, do vậy giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn qua điện thoại, C và H đã hẹn gặp nhau tại khu vực ngã ba giầy da thuộc phường C, thành phố C. Khi đó C định đi một mình đến gặp H thì L, T, H muốn đi cùng vì sợ xảy ra đánh nhau nên C đồng ý.

Khoảng 00 giờ ngày 22/9/2018, anh Nguyễn Duy H cùng bạn là anh Vũ Hữu D, sinh năm xxxx, trú tại tổ M, khu C3, phường C, thành phố C (anh D đang ở nhờ nhà anh H) đi làm ca 2 về, khi đó anh D vào nhà trước còn anh H đi vào sau và đang đóng cổng thì C đi cùng một số người đến nơi, nhóm của C đã dùng dao và ống tuýp sắt đánh và chém vào nhiều vị trí trên người gây thương tích cho H. Anh D nghe thấy tiếng động đã chạy ra cửa và thấy C cùng một số người đi cùng đang dùng dao chém anh H nên chỉ kịp kéo anh H vào cửa nhà. Lúc này anh Nguyễn Hữu C là hàng xóm của anh H đứng trên ban công cũng chứng kiến thấy nhóm của C chém anh H tại cửa nhà nên đã hô “Cướp”, “Cướp” thì nhóm của C bỏ đi, sau đó anh D và anh C cùng đưa H đi bệnh viện để cấp cứu.

Sau khi xảy ra vụ án, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố C đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả: Trước cửa ra vào nhà anh Nguyễn Duy H có khu vực sân rộng 2,5x5m, trên mặt sân phát hiện dấu vết màu nâu nhỏ giọt nghi là có máu kích thước 1,2x0,4m, cách mép cổng ra vào 0,3m; cách mép tường phía tây là 0,25m. Cửa ra vào có kích thước 0,4x0,45m. Trên bậc lên xuống cửa ra vào nhà phát hiện một bộ quần áo bay màu xám có nhiều vết rách và vết màu nâu nghi là máu. Mở rộng hiện trường về ngõ phía Bắc, Đông, Nam, Tây không phát hiện dấu vết gì thêm.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 01/10/2018 của Bệnh viện đa khoa khu vực C Phả xác định thương tích của anh Nguyễn Duy H: Mặt trên gò phải vết mổ ~ 10cm, mu tay phải vết thương ~ 3cm, 02 vết thương đỉnh ~ 3cm, 01 vết thương trán phải ~ 3cm, 01 vết thương đỉnh phải ~ 3cm (đều đã khâu, vết thương khô); Xquang gò phải: vỡ xương bánh chè phải; Xquang bàn tay phải: Gãy xương bàn 2, xương đốt 1 ngón 2 tay phải.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 538/18/TgT ngày 18/10/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Anh Nguyễn Duy H bị 04 vết thương vùng đầu và sẹo vết thương mặt mu đốt ngón II tay phải, gãy xương bàn II tay phải, hiện tại xương đang can thẳng trục; gãy xương đốt 1 ngón II tay phải; Vết thương trước mặt gò phải tổn thương như sau: Vỡ xương bánh chè đã được phẫu thuật găm kim buộc chỉ thép, hiện tại xương đang can, không lệch; Đứt bán phần gân bánh chè gò phải; Hiện tại cứng khớp gò phải tầm vận động gò phải từ 0° đến trên 125°; Sẹo vết mổ qua vết thương mặt trước đầu gò phải; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 39%. Gãy xương đốt 1 ngón II tay phải do vật tày; các tổn thương còn lại do vật sắc gây nên.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKSCP ngày 25/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân C về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân C khai nhận cụ thể như sau: Đêm ngày 22/10/2018, khi bị cáo đang ngồi uống nước chè xít tại quán nước thuộc tổ BA, khu HB, phường C, thành phố C cùng với L, T, H (bị cáo không biết rõ lý lịch, địa chỉ) thì nhận được tin nhắn điện thoại với nội dung đe dọa nên bị cáo đã nghi ngờ anh H nhắn tin đe dọa mình, bị cáo đã gọi điện thoại cho anh H để hỏi lại thì hai bên đã xảy ra xích mích, to tiếng qua điện thoại, sau đó bị cáo có hẹn gặp anh H tại khu vực ngã ba giày da Cao Sơn, khi đó L, T, H sợ xảy ra đánh nhau nên muốn đi cùng, bị cáo đồng ý nên cả 4 người đi bằng hai xe máy đến thấy H đang ngồi đợi ở cổng nên đã dừng lại. Cả nhóm đi vào đến đầu ngõ nhà H thì thấy H đi ra tay cầm bom xăng và ném về nhóm của bị cáo, chai bom xăng bị vỡ nhưng không cháy. H cầm một con dao lao vào chém bị cáo nên bị cáo đã giơ tay lên đỡ thì bị trúng cổ tay phải, ngón tay út và áp út bàn tay trái, cánh tay phải. Bị cáo đã dùng dao phớ (thường để trong cốp xe, dài khoảng 60cm, lưỡi dài khoảng 40cm, loại một lưỡi bằng kim loại sáng màu không có đầu nhọn, cán bằng kim loại sáng màu dài 20cm) cầm dao bằng tay phải chém nhiều nhất theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái về phía H; L, T, H cũng cầm dao, tuýp sắt lao vào chém H, D từ trong nhà lao ra cầm tuýp sắt đập vào đầu và ngực trái của bị cáo. Nhóm bị cáo chém tới lúc H gục xuống thì dừng lại. Việc bị cáo chém gây thương tích cho H như bản kết luận giám định là đúng, sau khi gây thương tích cho H bị cáo sợ hãi đã bỏ trốn đến ngày 03/01/2019 bị cáo đến cơ quan công an thành phố C để đầu thú. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho anh H số tiền 160 triệu đồng, anh H không có ý kiến gì thêm và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Chiếc dao bị cáo dùng để chém gây thương tích cho anh H sau đó bị cáo đã vứt đi. Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bố bị cáo chết sớm, mẹ bị cáo kết hôn với bố dượng là ông Đinh Công H, bố dượng chăm sóc nuôi dưỡng bị cáo từ nhỏ, bố dượng và gia đình bên vợ bị cáo đều có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

Anh Nguyễn Duy H – là người bị hại trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra và có quan điểm tại đơn xin xử án vắng mặt thể hiện: Anh và bị cáo C làm cùng phân xưởng với nhau, không có mâu thuẫn gì từ trước, khoảng 00 giờ ngày 22/9/2018 khi đi làm ca 2 về thì anh và anh Vũ Hữu D (bạn ở cùng nhà với anh) đi ăn đêm cùng nhau ở quán đầu ngõ nhà anh thì có số điện thoại 0968598228 của bị cáo C gọi vào điện thoại của anh (số 0964531989), do hiểu lầm anh nhắn tin đe dọa nên bị cáo C đã chửi anh, anh có giải thích nhưng C không nghe thì anh tắt máy, sau đó C còn gọi lại nhiều lần và có hỏi anh hiện đang ở đâu, anh trả lời đang đi về nhà thì bị cáo tắt máy. Khi đi về nhà thì anh D vào nhà trước, lúc anh đang đóng cổng thì thấy C đi đầu cùng với một số người đi sau nên anh không quan sát được, tất cả những người này lao vào đánh và C đã

dùng dao chém anh, anh giơ tay phải lên đỡ thì bị chém vào tay, anh quay lại định chạy vào nhà thì bị chém vào đỉnh đầu và chân nên ngã gục xuống không biết gì nữa. Bị cáo C cùng một số người khác (anh không biết lý lịch địa chỉ) đã đánh, chém gây tổn thương cơ thể của anh là 39% đúng như lời khai của anh tại cơ quan điều tra. Quá trình điều trị thương tích tại bệnh viện anh đã được bị cáo và gia đình đến thăm hỏi, động viên bồi thường thiệt hại số tiền 160 triệu đồng, hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

Người làm chứng là anh Vũ Văn D, chị Trịnh Thị H, Nguyễn Hữu C không có mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 0 giờ 33 phút ngày 22/9/2019 được chứng kiến một nhóm thanh niên khoảng 10 người ở trước cổng nhà anh H (trong đó có Nguyễn Xuân C làm cùng với H) đã dùng dao, tuýp sắt đánh, chém khiến H nằm bất động tại sân nhà, máu chảy khắp đầu và người, sau khi gây thương tích cho H thì nhóm thanh niên quay người bỏ đi còn chị Hương, anh D, anh C đưa H đi bệnh viện đa khoa khu vực C để cấp cứu. Trong quá trình sang nhà anh H để đưa anh H đi cấp cứu anh C không thấy mảnh chai, lọ thủy tinh vỡ tại cổng nhà anh H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Xuân C về tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Xuân C từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ quần áo đã thu giữ trong vụ án.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân C khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, bị cáo còn khai khi đến cổng nhà anh Nguyễn Duy H thì bị cáo thấy anh H có hành vi dùng bom xăng ném vào nhóm của bị cáo và còn dùng dao chém vào tay bị cáo,

anh Vũ Hữu D cũng đã dùng tuýp sắt đánh C, bị cáo phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa C. Tuy nhiên, tại biên bản khám nghiệm hiện trường đã thể hiện: Mở rộng hiện trường về ngõ phía Bắc, Đông, Nam, Tây không phát hiện dấu vết gì thêm; lời khai của người làm chứng là anh Nguyễn Hữu C cũng khẳng định quá trình sang nhà và đưa anh H đi cấp cứu anh không thấy tại cổng nhà anh H cũng như xung quanh không có những mảnh thủy tinh, chai lọ vỡ. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố C đã tiến hành xác minh tại Bệnh viện đa khoa C không có hồ sơ bệnh án của Nguyễn Xuân C vào thời gian đó. Như vậy, về nội dung này lời khai của bị cáo không phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo về việc cùng với một số người là L, T, H đã dùng dao, ống tuýp đánh, chém gây nên thương tích cho anh H là cơ bản phù hợp với lời khai người bị hại và những người làm chứng, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, ngoài ra còn phù hợp với: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh khám nghiệm hiện trường; Biên bản và bản ảnh thực nghiệm điều tra; Sơ đồ hiện trường vụ “Cố ý gây thương tích”, xảy ra tại nhà anh H thuộc tổ M, khu C3, phường C, thành phố C; Bản ảnh thương tích; Bản ảnh thương tích; Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa khu vực C; Giấy chứng thương của Bệnh viện hữu nghị Việt Đức; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 538/18/TgT ngày 18/10/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh; Biên bản nhận dạng cùng với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 22/9/2018, tại khu vực tổ M, khu C3, phường C, thành phố C, xuất phát từ hiểu lầm trong công việc giữa anh Nguyễn Duy H và anh Ngô Xuân L là Phó quản đốc phân xưởng vận tải C, Công ty cổ phần than C, do bên vực anh L bị cáo C đã nghi ngờ anh H dùng điện thoại nhắn tin đe dọa, mặc dù anh H đã gọi điện giải thích nhưng do tính côn đồ, coi thường sức khỏe của người khác, bị cáo C đi cùng với một nhóm người (L, T, H – bị cáo không rõ lý lịch, địa chỉ) đến tại cổng nhà anh H thuộc tổ M khu C 3, phường C, thành phố C, dùng dao, tuýp sắt để chém, đánh nhiều nhát vào đầu, tay, chân anh H dẫn đến tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh H là 39%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân C đã cấu thành tội cố ý gây thương tích, với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ để gây thương tích cho anh H theo điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự, đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức và biết rõ việc dùng dao là hung khí nguy hiểm để chém vào người anh H sẽ gây ra tổn hại nghiêm trọng về sức khỏe cho người bị hại nhưng vì bản tính côn đồ, không kìm chế được bản thân nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm an toàn về sức khỏe của anh H mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi gây thương tích cho anh H do sợ hãi nên bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với bị cáo nên gây khó khăn cho quá trình điều tra

của các cơ quan tiến hành tố tụng, tuy nhiên sau đó bị cáo đã đến cơ quan công an thành phố C để đầu thú. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 160 triệu đồng, tại cơ quan điều tra và đơn xin xử án vắng mặt tại phiên tòa người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, bố đẻ chết sớm, mẹ bị cáo kết hôn với bố dượng là ông Đinh Công H (cũng đã chết), ông H đã có công nuôi dưỡng bị cáo từ nhỏ, ông H lại là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến thắng, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng 3, Huân chương kháng chiến hạng nhất vì đã có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Gia đình bên vợ bị cáo cũng có nhiều công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước: có ông ngoại là Liệt sỹ, được tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng; bà ngoại được tặng Bằng khen; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần xem xét để xử bị cáo mức án thấp dưới khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự và thấp hơn mức án theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C. Nhưng dù xem xét đến đâu cũng cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, qua đó cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 160 triệu đồng, anh H không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an thu giữ: 01 bộ quần áo của anh Nguyễn Duy H, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với các đối tượng L, T, H và một số đối tượng khác, theo Nguyễn Xuân C khai là những người tham gia cùng C gây thương tích cho anh H, quá trình điều tra chưa xác định được lý lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Nguyễn Xuân C 24 (hai mươi bốn), tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ quần áo tối màu, có vết rách, đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 145 ngày 23/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân C phải nộp: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. C;
- Công an TP C, CQ THA hình sự;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.C;
- Bị cáo, Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quýnh

